TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lê Thị Mỹ
Ông Nguyễn Quốc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Thiềm Văn Ty - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 06/02/2023 đối với hai bị cáo:

1. Nguyễn Trung A, sinh ngày 29/11/2001, tại R, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu dân cư phường V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị Thu T1; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022 đến ngày 03/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh.

(bị cáo có mặt tại phiên toà)

2. Hoàng Xuân T, sinh ngày 18/8/2002, tại R, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: đường M, phường R1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân T2 và bà Phạm Thị Thúy N; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022 đến nay.

(bị cáo có mặt tại phiên toà)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Ông Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khu dân cư phường V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- *Người làm chứng:*

1. **NLC1**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường C, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. **NLC2**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

3. **NLC3**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

4. **NLC4**, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp V1, xã V2, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

5. **NLC5**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường U, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

6. **NLC6**, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

7. **NLC7**, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

8. **NLC8**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người chứng kiến:*

1. **NCK1**, sinh năm 1951 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. **NCK2**, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ, ngày 26 tháng 1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phối hợp Công an phường Vĩnh Bảo tiến hành bắt quả tang đối tượng Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần (bên trái phía trước) T đang mặc 0l (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có

chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất, thu giữ trên nệm trong phòng 302 có 01 (một) dĩa màu trắng bên trên dĩa có chất bột màu trắng và trên dĩa có 01 thẻ nhựa màu đen (bút lục từ số 01 đến 05).

Quá trình điều tra đã xác định Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T là người nghiện ma túy (loại khay), Trung A bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 9/2022, Xuân T thì sử dụng ma túy từ khoảng tháng 7/2022. Vào ngày 18/10/2022 Nguyễn Trung A được một người bạn (không rõ tên thật, địa chỉ) ở Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh cho 01 (một) bịch ma túy, dạng khay để sử dụng. Sau khi được cho ma túy thì Trung A đem về nhà cất giấu để sử dụng dần. Vào khoảng 23 giờ, ngày 25/10/2022 khi đang nhậu với một số người bạn thì T gọi điện thoại rủ đi thuê nhà nghỉ để sử dụng bóng cười thì Trung A đồng ý. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 26/10/2022 Trung A cùng với NLQ1 (là bạn gái của Trung A) đi đến nhà nghỉ TV do NLQ2 làm chủ rồi đi lên phòng số 302 (NLQ2 không biết việc sử dụng ma túy của những người đến thuê phòng). Sau khi đi đến trước cửa phòng thì Trung A đưa cho T 01 (một) bịch ma túy dạng khay mục đích là để cùng nhau sử dụng, T để bịch ma túy vào trong túi quần (bên trái phía trước) rồi đi vào phòng. Sau khi đưa ma túy cho T xong thì Trung A và NLQ1 đi vào phòng cùng sử dụng bóng cười và ma túy với NLQ3, NLQ4, NLQ5, NLQ6, NLQ7, NLQ8. Đến khoảng 01 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phối hợp Công an phường Vĩnh Bảo bắt quả tang cùng tang vật (bút lục từ số 56 đến 96; 116 đến 125).

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất.

- 01 dĩa màu trắng bên trên dĩa có chất bột màu trắng và 01 thẻ nhựa màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356714118592896, đã qua sử dụng;

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356714118592896, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1055/KL-KTHS, ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Chất rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu giám định là 1,7611 gam.

- Chất bột màu trắng trên 01 cái dĩa màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu giám định là 0,0265 gam.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử hai bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Ngày 04/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T để điều tra.

Đối với số lượng ma túy thu giữ trên 01 (một) đĩa màu trắng bên trên đĩa có chất bột màu trắng tại phòng 302 ở địa chỉ số 55 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, qua giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0265 gam. Quá trình điều tra chưa xác định là của ai và chưa đủ định lượng để khởi tố vụ án nên đề nghị tịch thu để tiêu hủy theo quy định.

Đối với NLQ2 là chủ nhà nghỉ Vy ở địa chỉ số 55 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang không biết việc các đối tượng đến thuê phòng để sử dụng ma túy nên không cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng ma túy.

Đối với NLQ1, NLQ3, NLQ4, NLQ5, NLQ6, NLQ7, NLQ8 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá chuyển hồ sơ về địa phương để xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

Đối với Hoàng Xuân T là người đã gọi điện thoại cho những người còn lại đến nhà nghỉ TV ở địa chỉ số 55 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang với mục đích là để cùng nhau sử dụng bóng cười. Riêng đối với nguồn gốc số ma túy để những người còn lại trong phòng có để sử dụng thì Hoàng Xuân T không biết là của ai nên hành vi của Hoàng Xuân T không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đã cho ma túy cho Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T để sử dụng ở khu vực Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ truy cứu sau.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSRG ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố hai bị cáo Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với hai bị cáo Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356714118592896, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Tỵ.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật có ký hiệu vụ số 1055/Mẫu 01 và 01 phong bì niêm phong mẫu vật có ký hiệu vụ số 1055/Mẫu 02; cả hai phong bì đều có chữ ký của giám định viên L, người chứng kiến niêm phong N và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 23 giờ ngày 25/10/2022 bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo A rủ thuê nhà nghỉ để sử dụng bóng cười và ma túy thì bị cáo A đồng ý. Đến 01 giờ 30 phút ngày 26/10/2022, bị cáo A đi cùng với NLQ1 đến điểm hẹn tại phòng số 302 nhà nghỉ TV ở địa chỉ số 55 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Khi đến trước cửa phòng bị cáo A đưa cho bị cáo T 01 bịch ma

túy, mục đích để cùng nhau sử dụng. Bị cáo T để ma túy vào trong túi quần bên trái phía trước rồi đi vào phòng. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá bắt quả tang cùng tang vật; qua giám định là chất ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,7611 gam. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Xét thấy, hai bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của hai bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: điểm g: Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;"

Đối chiếu hành vi của hai bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Trung A và Hoàng Xuân T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố hai bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Ma tuý gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, an ninh trật tự, đạo đức lối sống, trở thành một hiểm hoạ lớn đối với toàn xã hội, đe doạ trực tiếp đến cuộc sống của mỗi cá nhân và cộng đồng xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Trong vụ án này hành vi của hai bị cáo chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Cả hai bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và trái quy định của pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo A và bị cáo T đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ cho hai bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về nhân thân: Hai bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt, đây là đặc điểm cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo A và bị cáo T; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt hai bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ hai bị cáo trong một thời gian nhất định, cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật, qua đó đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác đấu tranh với tội phạm ma tuý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không tạo ra thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản cho chủ sở hữu do không có liên quan đến việc phạm tội là trả cho ông Nguyễn Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 356714118592896, đã qua sử dụng. Xét thấy việc xử lý vật chứng này là phù hợp và không có ai khiếu nại gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật có ký hiệu vụ số 1055/Mẫu 01 và 01 phong bì niêm phong mẫu vật có ký hiệu vụ số 1055/Mẫu 02; cả hai phong bì đều có chữ ký của giám định viên L, người chứng kiến niêm phong N và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung A và bị cáo Hoàng Xuân T, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung A và bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung A **01 (một) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án; có khấu trừ thời gian bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022 đến ngày 03/01/2023.

- Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T **01 (một) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 26/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật có ký hiệu vụ số 1055/Mẫu 01 và 01 phong bì niêm phong mẫu vật có ký hiệu vụ số 1055/Mẫu 02; cả hai phong bì đều có chữ ký của giám định viên L, người chứng kiến niêm phong N và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 32/QĐ-VKS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự TP. Rạch Giá;
- Công An TP. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm